

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4184 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 17 tháng 7 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập Bảo tàng Công nhân và Công đoàn Việt Nam

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật di sản văn hóa;

Căn cứ Quyết định số 156/2005/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Phê duyệt Quy hoạch tổng thể hệ thống Bảo tàng Việt Nam đến năm 2020”; văn bản số 690/TTg-KGVX ngày 20 tháng 5 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc bổ sung Bảo tàng Công nhân và Công đoàn Việt Nam vào Quy hoạch tổng thể hệ thống Bảo tàng Việt Nam đến năm 2020;

Xét đề nghị của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Bảo tàng Công nhân và Công đoàn Việt Nam, trực thuộc Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Tên giao dịch: Bảo tàng Công nhân và Công đoàn Việt Nam.

Tên tiếng Anh: Vietnamese Workers and Trade Unions Museum.

Trụ sở: Số 82 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Điều 2. Vị trí và chức năng

1. Bảo tàng Công nhân và Công đoàn Việt Nam là đơn vị sự nghiệp công lập; có chức năng sưu tầm, lưu trữ, bảo quản, trưng bày và giới thiệu các sưu tập có giá trị tiêu biểu chuyên ngành về phong trào công nhân, viên chức,

người lao động và hoạt động Công đoàn; nghiên cứu khoa học về tư liệu, hiện vật là các di sản lịch sử văn hoá; phục vụ nhu cầu giáo dục, tham quan và hưởng thụ văn hoá của công nhân, viên chức, người lao động và nhân dân trong và ngoài nước.

2. Bảo tàng Công nhân và Công đoàn Việt Nam có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê, bảo quản và trưng bày các sưu tập có liên quan đến phong trào công nhân, viên chức, người lao động và hoạt động Công đoàn.

2. Nghiên cứu khoa học về di sản văn hoá có liên quan đến phong trào công nhân, viên chức, người lao động và hoạt động Công đoàn.

3. Tổ chức phát huy giá trị di sản văn hoá phục vụ lợi ích của công nhân, viên chức, người lao động của tổ chức Công đoàn và của toàn xã hội.

4. Phục vụ công tác giảng dạy, học tập, nghiên cứu của cán bộ, công nhân viên, học sinh, sinh viên các trường đại học, cao đẳng, trường nghề; tuyên truyền giáo dục bản chất truyền thống tốt đẹp của giai cấp công nhân và tổ chức Công đoàn Việt Nam.

5. Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên môn, nghiệp vụ.

6. Quản lý cơ sở vật chất và trang thiết bị kỹ thuật của bảo tàng.

7. Thực hiện hợp tác quốc tế theo quy định của pháp luật.

8. Tổ chức các hoạt động dịch vụ nhằm làm phong phú thêm nội dung, chương trình hoạt động của bảo tàng và đáp ứng nhu cầu phục vụ của khách tham quan.

9. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam giao theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quy định cụ thể nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của Bảo tàng Công nhân và Công đoàn Việt Nam.

Kinh phí hoạt động của Bảo tàng Công nhân và Công đoàn Việt Nam bao gồm: Ngân sách nhà nước cấp, được tổng hợp trong dự toán ngân sách hàng năm của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; nguồn thu từ kinh phí công đoàn; nguồn thu từ các hoạt động của Bảo tàng và các nguồn tài trợ, xã hội hóa.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- Văn phòng TW Đảng và Ban Tuyên giáo TW;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban Trung ương MTTQ Việt Nam;
- Cơ quan Trung ương của các đoàn thể;
- Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Công TTB, các Vụ: KTHH, KTN, V.III, Công báo;
- Lưu: Văn thư, KGVX (3b).KN 34

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Nguyễn Thiện Nhân

Nguyễn Thiện Nhân